

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *138* /UBDT-DTTS

V/v thực hiện Quyết định 498/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày *28* tháng *02* năm *2018*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đã có Công văn số 834/UBDT-DTTS ngày 13/8/2015 hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025" và đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh (sau đây gọi chung là tỉnh) giao Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Năm 2018 là năm thứ 3 triển khai thực hiện Đề án, tuy nhiên kinh phí của các địa phương bố trí cho việc thực hiện Đề án còn rất hạn chế. Ngày 29/11/2017 Ủy ban Dân tộc có văn bản số 1327/UBDT-DTTS đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí cho các địa phương triển khai, thực hiện các nội dung của Quyết định số 498/QĐ-TTg và đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại Quyết định số 122/QĐ-TTg; Bộ Tài chính đã có Công văn số 2096, 2097, 2098, 2099/BTC-NSNN ngày 22/02/2018 Thông báo số kinh phí cụ thể cho 22 tỉnh để thực hiện Đề án (kinh phí bổ sung năm 2017 và kinh phí năm 2018. Tổng số kinh phí là 11.775 triệu đồng.

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho một số địa phương để hỗ trợ thực hiện Đề án năm 2017 và các năm tiếp theo, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh:

1. Hằng năm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và kinh phí được ngân sách trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 122/QĐ-TTg trong dự toán của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

2. Giao Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Duy trì, triển khai, đánh giá và nhân rộng Mô hình điểm do tỉnh lựa chọn theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc tại Công văn số 834/UBDT-DTTS ngày 13/8/2015 và Công văn số 216/UBDT-DTTS ngày 17/3/2016;


- Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và kết hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, ngăn ngừa và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình liên quan đến việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2015-2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025.

3. Các nhiệm vụ khác của Đề án đề nghị thực hiện theo hướng dẫn số 834/UBNDT-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh kịp thời về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Dân tộc thiểu số, điện thoại: 024 37349892; email: vudantochieuso@cema.gov.vn)

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Bộ trưởng, CNUB (để b/c);
- Ban Dân tộc 22 tỉnh;
- Website UBNDT;
- Lưu: VT, DTTS (03b). 48

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

STT	Tỉnh	Nơi nhận
1	Tỉnh Hà Giang	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
2	Tỉnh Lai Châu	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
3	Tỉnh Sơn La	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
4	Tỉnh Điện Biên	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
5	Tỉnh Ninh Thuận	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
6	Tỉnh Cao Bằng	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
7	Tỉnh Tuyên Quang	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
8	Tỉnh Yên Bái	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
9	Tỉnh Hòa Bình	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
10	Tỉnh Bắc Kạn	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
11	Tỉnh Lạng Sơn	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
12	Tỉnh Nghệ An	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
13	Tỉnh Gia Lai	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
14	Tỉnh Kon Tum	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
15	Tỉnh Đắk Lắk	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
16	Tỉnh Bình Định	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
17	Tỉnh Quảng Bình	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
18	Tỉnh Thừa Thiên Huế	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
19	Tỉnh Bình Phước	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
20	Tỉnh Phú Yên	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
21	Quảng Nam	UBND, Ban Dân tộc tỉnh
22	Quảng Ngãi	UBND, Ban Dân tộc tỉnh